TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Ngoại giao đa phương Việt Nam: Hành trình tự hào, tận tâm, tận lực góp phần đưa đất nước hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng

07:13 23/08/2025

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm thành lập ngành ngoại giao, Thứ trưởng Ngoại giao Đặng Hoàng Giang đã trả lời phỏng vấn về công tác ngoại giao đa phương của Việt Nam.



Thứ trưởng Ngoại giao Đặng Hoàng Giang. (Ảnh: Bộ Ngoại giao)

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm thành lập ngành ngoại giao, xin Thứ trưởng chia sẻ những dấu ấn, đóng góp của ngoại giao đa phương trong thành tựu chung của ngành?

Thứ trưởng Ngoại giao Đặng Hoàng Giang: Ngoại giao đa phương là một cấu phần không thể tách rời, đã đồng hành cùng nền ngoại giao của nước ta từ những ngày đầu thành lập.

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời vào năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định ngoại giao đa phương là một trong những ưu tiên của nền ngoại giao mới. Điều này thể hiện qua việc Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư

tới Chủ tịch Khóa đầu tiên của Đại hội đồng Liên hợp quốc để bày tỏ nguyện vọng của Việt Nam gia nhập tổ chức này, sẵn sàng đóng góp cho các nỗ lực vì hòa bình, an ninh và phát triển của cộng đồng quốc tế.

Trong suốt 8 thập kỷ qua, ngoại giao đa phương đã luôn đồng hành cùng sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc. Ở giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc và thống nhất đất nước (1945-1975), ngoại giao đa phương đã mở ra mặt trận quan trọng, góp phần tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của dân tộc. Thắng lợi mang ý nghĩa lịch sử của ngoại giao đa phương, với Hiệp định Geneva năm 1954, Hiệp định Paris năm 1973, đã góp phần khẳng định vị thế một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, với các quyền dân tộc cơ bản trên trường quốc tế.

Bước sang giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội và đổi mới từ năm 1975 đến nay, ngoại giao đa phương đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần quan trọng phá thế bao vây, cấm vận, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, duy trì môi trường hòa bình, ổn định, nâng cao vị thế đất nước, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển.

Việc Việt Nam trở thành thành viên của Liên hợp quốc vào năm 1977 có ý nghĩa chính trị và pháp lý quan trọng, khẳng định tư cách thành viên đầy đủ tại một tổ chức đa phương lớn nhất toàn cầu của một nước Việt Nam độc lập, thống nhất trên trường quốc tế. Nỗ lực ngoại giao đa phương bền bỉ, kiên trì đã thúc đẩy việc ký kết Hiệp định Paris năm 1991 để giải quyết vấn đề Campuchia, từ đó tạo đột phá, góp phần khai thông quan hệ của Việt Nam với các nước, nhất là các nước lớn, như Trung Quốc, Hoa Kỳ và các tổ chức quốc tế, khu vực.

Nếu việc gia nhập ASEAN năm 1995 đánh dấu tiến trình hội nhập khu vực của đất nước thì việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007 là dấu mốc của nền kinh tế Việt Nam chính thức hội nhập toàn diện vào nền kinh tế toàn cầu.

Có thể nói, ngoại giao đa phương đã giúp Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ, có vai trò và vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế và trong con mắt bè bạn quốc tế. Từ một quốc gia bị bao vây, cô lập, Việt Nam đã trở thành thành viên của hầu hết cơ chế hợp tác, liên kết đa phương từ cấp độ toàn cầu (Liên hợp quốc, WTO, WB, IMF), liên khu vực (ASEM, APEC…) đến khu vực (ASEAN, ADB…), sở hữu một mạng lưới hiệp định thương mại tự do (FTA) với hầu hết trung tâm kinh tế-thương mại hàng đầu thế giới. Từ một đất nước nghèo nàn, lạc hậu, chỉ sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, Việt Nam đã trở thành một quốc gia đang phát triển năng động, có nền kinh tế lớn thứ 32 thế giới .

Không những thế, ngoại giao đa phương Việt Nam còn tạo nhiều dấu ấn góp phần nâng tầm và khẳng định vai trò, vị thế ngày càng cao của Việt Nam khi tham gia và đóng góp ngày càng thực chất vào các công việc chung và giải quyết các vấn đề của toàn cầu.

Việt Nam đã đảm nhận thành công nhiều trọng trách quốc tế quan trọng, nổi bật như Chủ tịch ASEAN, Chủ nhà Hội nghị cấp cao APEC, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an, thành viên Hội đồng Nhân quyền, Phó Chủ tịch Đại hội đồng, thành viên Ủy ban Luật pháp quốc tế Liên hợp quốc, thành viên Hội đồng Thống đốc IAEA, thành viên của nhiều cơ chế điều hành của UNESCO...; hay việc cử các cán bộ, chiến sĩ tham gia đóng góp vào sứ mệnh gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Nhìn lại hành trình 30 năm tham gia ASEAN và gần 50 năm tham gia Liên hợp quốc, Việt Nam đã và đang thể hiện rõ vai trò của một quốc gia trách nhiệm, một đối tác tin cậy và một thành viên nỗ lực hết mình vì công việc chung. Những đóng góp ngày càng chủ động và thực chất của Việt Nam là minh chứng rõ nét cho tầm nhìn chiến lược, bản lĩnh đối ngoại và tư duy hành động. Từ mái nhà chung ASEAN đến diễn đàn toàn cầu của Liên hợp quốc, Việt Nam luôn đồng hành cùng cộng đồng quốc tế, góp phần vun đắp hòa bình, thúc đẩy hợp tác và phát triển bền vững.

Cùng với đó, ta cũng đang tích cực thúc đẩy các ưu tiên, sáng kiến trên cơ sở phù hợp với quan tâm chung của cộng đồng quốc tế và mang dấu ấn Việt Nam. Trong đó, có thể kể đến việc đưa ra các sáng kiến về ứng phó biến đổi khí hậu và quyền con người, Ngày Quốc tế về phòng, chống dịch bệnh 27/12, Ngày Quốc tế vui chơi 11/6 Nhóm bạn bè Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS)... tại Liên hợp quốc; mới đây là đăng cai Diễn đàn Tương lai ASEAN, đảm nhiệm thành công vị trí Chủ tịch Hội nghị các quốc gia thành viên Công ước UNCLOS 1982 lần thứ 35; và sắp tới sẽ lần đầu tiên đăng cai lễ mở ký một điều ước quốc tế toàn cầu - Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng trong tháng 10/2025.

Với những bước chuyển mạnh mẽ từ tư duy cho tới hành động, ngoại giao đa phương đang và sẽ luôn đóng vai trò tích cực trong cho công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới.

Theo Thứ trưởng, để phát huy vai trò tiên phong, trọng yếu thường xuyên của ngành ngoại giao Việt Nam thì những định hướng chiến lược của công tác ngoại giao đa phương trong thời gian tới là gì?

Thứ trưởng Ngoại giao Đặng Hoàng Giang: Cục diện quốc tế tiếp tục vận động theo hướng đa cực, đa trung tâm; cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng quyết liệt và toàn diện. Các vấn đề toàn cầu như xung đột, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực-năng lượng hay các xu thế tự chủ chiến lược, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, cách mạng công nghiệp 4.0... đang có những tác động mạnh mẽ đến đời sống quốc tế. Tuy nhiên, có thể thấy rằng hòa bình, hợp tác và phát triển nhìn chung vẫn là xu thế lớn, là dòng chảy chính trong quan hệ quốc tế.

Dù gặp những thách thức lớn, các thể chế đa phương tiếp tục đóng vai trò không thể thay thế trong quản trị toàn cầu. Chủ nghĩa đa phương, luật pháp quốc tế và việc tham gia hợp tác đa phương chiếm vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của các nước do nhu cầu hợp tác để giải quyết các vấn đề toàn cầu mà không một quốc gia nào có thể tự giải quyết một mình.

Trong bối cảnh đó, ngoại giao đa phương đóng vai trò hết sức quan trọng để góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của cả ngành ngoại giao nói riêng và của đất nước nói chung trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, tiếp tục triển khai nhất quán đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá, hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện và sâu rộng trên tinh thần "Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế". Trên cơ sở đó, công tác ngoại giao đa phương thời gian tới cần xác định các định hướng chiến lược như sau:

Thứ nhất, ngoại giao đa phương cần tiếp tục đóng góp hiệu quả vào việc bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích quốc gia-dân tộc, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, củng cố vành đai an ninh chiến lược. Theo đó, ta cần tăng cường tận dụng các diễn đàn đa phương nhằm đề cao luật pháp quốc tế, giải quyết hoà bình tranh chấp quốc tế, duy trì và thúc đẩy sự quan tâm, ủng hộ của quốc tế đối với các vấn đề, lợi ích thiết thân của ta, trong đó có vấn đề Biển Đông.

Ta cần nâng cao hiệu quả tham gia và nâng tầm đóng góp xây dựng Cộng đồng ASEAN, giữ vững các nguyên tắc nền tảng và giá trị cốt lõi của ASEAN như đoàn kết, đồng thuận, tự cường và thống nhất trong đa dạng sẽ tiếp tục là ưu tiên chiến lược của Việt Nam trong thời gian tới để bảo đảm môi trường khu vực thực sự hoà bình, ổn định, phát triển. Đồng thời, ta cần tiếp tục vững vàng, bản lĩnh và khéo léo trong xử lý các vấn đề quốc tế phức tạp tại các diễn đàn đa phương để bảo đảm cân bằng và duy trì cục diện đối ngoại thuận lợi.

Thứ hai, ngoại giao đa phương cần phát huy vai trò tiên phong trong tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước,

tham gia các cơ chế đa phương về kinh tế, thương mại, huy động nguồn lực, tri thức, kinh nghiệm quốc tế. Chúng ta cần tận dụng hiệu quả tri thức, chuyên môn của các tổ chức đa phương như các quỹ, chương trình, cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc, Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ quốc tế, các diễn đàn lớn có uy tín... cho việc xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đổi mới, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, ứng dụng mạnh mẽ khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, hoàn thiện thể chế, bộ máy, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời gian tới.

Ngoại giao đa phương cũng cần kịp thời nắm bắt các xu hướng mới, cơ hội mới trong liên kết, hợp tác kinh tế, đầu tư-thương mại, thúc đẩy tham gia các hiệp định kinh tế-thương mại tự do thế hệ mới và chuyển hoá các cam kết, chuẩn mực, phát triển tiến bộ quốc tế để tiếp tục nâng cao đời sống kinh tế, xã hội, văn hoá trong nước.

Thứ ba, ngoại giao đa phương cần tiếp tục nâng cao vị thế, uy tín, tiếng nói của Việt Nam thông qua việc đóng góp thực chất hơn nữa về cả ý tưởng, con người và nguồn lực trong việc giải quyết các vấn đề chung, các tiến trình đa phương quan trọng. Việt Nam cần tích cực, chủ động hơn trong việc đảm nhận các trọng trách đa phương, đăng cai tổ chức các sự kiện đa phương quan trọng và nỗ lực vươn lên đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt trên những lĩnh vực phù hợp với khả năng, lợi ích của ta. Trước mắt, ta đang tích cực chuẩn bị cho việc đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội nghị kiểm điểm Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) vào năm 2026 và Năm APEC 2027.

Thứ tư, với vị thế và tiếng nói ngày càng quan trọng của Việt Nam tại các diễn đàn, tổ chức đa phương, hợp tác đa phương đã trở thành một hợp phần chiến lược, không thể thiếu trong các khuôn khổ hợp tác song phương của Việt Nam với các nước. Do đó, ngoại giao đa phương cần tích cực góp phần mở rộng và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ song phương với các nước, nhất là các nước lớn và đối tác quan trọng, các nước bạn bè; qua đó tạo thế đan xen lợi ích, giúp Việt Nam có vị trí ngày càng quan trọng trong chính sách đối ngoại của các nước.

Theo Thứ trưởng, ngành ngoại giao cần phải làm gì để triển khai các nhiệm vụ ngoại giao đa phương quan trọng hiện nay?

Thứ trưởng Ngoại giao Đặng Hoàng Giang: Thứ nhất, để triển khai toàn diện và hiệu quả, tận dụng ngoại giao đa phương phục vụ các mục tiêu phát triển của đất nước, cần không ngừng tăng cường nhận thức và củng cố, phát triển, đổi mới tư duy sâu sắc, toàn diện hơn nữa về ngoại giao đa phương. Cần quán triệt triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo mang tính định hướng của Đảng, trong đó có Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết 59-

NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư về về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, Kết luận số 59-KL/TW về định hướng tham gia ASEAN đến năm 2030...

Cùng với đó, cần có sự chuyển biến tư duy mạnh mẽ hơn nữa từ "tham dự" sang "chủ động tham gia"; đề ra định hướng tham gia các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả thực chất; chủ động tham gia đề xuất sáng kiến, định hình chương trình nghị sự của các diễn đàn đa phương; dấn thân, nhạy bén trước những cơ hội mới trên các mặt khác nhau.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, quy định, cơ chế, chính sách triển khai trong nước để loại bỏ các điểm nghẽn, đáp ứng yêu cầu tăng cường ngoại đa phương một cách toàn diện, hiệu quả, mạnh mẽ, bao gồm việc thực hiện hiệu quả các điều ước, thoả thuận, cam kết quốc tế.

Thứ ba, tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính và con người cho công tác ngoại giao đa phương, tương xứng tiềm lực và vị thế của Việt Nam. Đặc biệt, phải đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao đa phương vững mạnh, chuyên nghiệp, đủ bản lĩnh chính trị, trình độ, năng lực, kỹ năng đa phương, nhất là xây dựng đội ngũ chuyên gia sâu về các vấn đề đa phương quan trọng, gắn sát với lợi ích của Việt Nam; xây dựng cơ chế, chế độ chính sách cho việc cử cán bộ Việt Nam làm việc tại các tổ chức quốc tế và khu vực, trong đó có các vị trí lãnh đạo, dẫn dắt các tiến trình, cơ quan đa phương.

Thứ tư, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, nhất là thông qua cơ chế phối hợp, trao đổi thường xuyên giữa các ban, bộ, ngành, địa phương để bảo đảm sự thống nhất về tư duy và đồng lòng trong hành động. Đây là đòi hỏi tất yếu khi Việt Nam tham gia diễn đàn đa phương khu vực và quốc tế ngày càng mang tính liên thông và chuyên ngành.

Cuối cùng, cần nâng cao chất lượng và tính chủ động trong công tác theo dõi, nghiên cứu, dự báo kịp thời, tham mưu chiến lược, nắm bắt tình hình quốc tế và khu vực, cục diện chiến lược, các xu thế toàn cầu, các vấn đề đa phương cũng như chính sách đa phương của các nước, nhất là các nước lớn và đối tác quan trọng, để đáp ứng đúng và trúng yêu cầu của tình hình mới, bối cảnh mới, để ngoại giao đa phương sẽ tiếp tục đồng hành cùng đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!

Theo Báo Nhân Dân